

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2021/HS-ST

Ngày 02-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Xuân Hiền

Ông Dương Đức Bản

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2021/TLST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1991 tại Quảng Bình. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 2 Đ, xã L, thành phố Đ, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị Hồng N; vợ, con: Chưa có

Tiền án: Không

Tiền sự: 01

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2008/QĐ-XPHC ngày 27/10/2020 của Công an phường Đức Ninh Đông, thành phố Đồng Hới đối với Nguyễn Anh T về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức Phạt tiền.

Nhân thân:

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 543/QĐ-XPHC ngày 23/5/2016 của Công an thành phố Đồng Hới đối với Nguyễn Anh T về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” bằng hình thức Phạt tiền.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1599/QĐ-XPHC ngày 05/4/2017 của Công an thành phố Đồng Hới đối với Nguyễn Anh T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bằng hình thức Phạt tiền.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1590/QĐ-XPHC ngày 22/7/2019 của Công an phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới đối với Nguyễn Anh T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bằng hình thức Cảnh cáo.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm hoãn xuất cảnh và Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/10/2021 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Chị **Trương Thị T**, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn 11 H, xã L, thành phố Đ, tỉnh Q, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Trần Đức Th**, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn 2 Lộc Đại, xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Chị **Hồ Thị Th**, sinh năm 1973, địa chỉ: Thôn 8 P, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết được tại khu đất trống bên cạnh Gara Quang Thuởng, thuộc thôn 11 Hữu Cung, xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình có 01 chiếc xe ô tô BKS 73A 027.05 không khoá cửa, không có người trông giữ, Nguyễn Anh T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 20h ngày 26/5/2021, T rủ Trần Đức Th đi trộm cắp tài sản và Th đồng ý. Cả hai đi bộ đến vị trí xe ô tô BKS 73A 027.05 đang đỗ, T đứng ngoài cảnh giới, Th tiến tới mở cốp xe ô tô lấy trộm 01 bánh xe nhãn hiệu Bridgestone Turanda 185/70R13 của chị Trương Thị Tr. Sau khi lấy trộm được tài sản Th và T đem bán cho cơ sở thu mua phế liệu của chị Hồ Thị Th ở thôn 11 H, xã L được 30.000 đồng, số tiền này cả hai tiêu xài hết.

Theo bản kết luận định giá số 48/KL-HĐĐG ngày 21/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 bánh xe ô tô nhãn hiệu Bridgestone Turanda 185/70R13, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 1.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị hại là chị Trương Thị Tr xác nhận 1 bánh xe ô tô nhãn hiệu Bridgestone Turanda 185/70R13 mà T và Th trộm cắp là của mình. Chị Trương Thị Tr đã được Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới trả lại tài sản và không có ý kiến gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hồ Thị Th trình bày: Vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 26/5/2021, chị có mua của một nam thanh niên không quen biết

01 bánh xe ô tô cũ, nhãn hiệu Bridgestone Turanda 185/70R13 với giá tiền 30.000 đồng. Khi mua thì chị Th không biết tài sản trên là do trộm cắp mà có, sau khi biết rõ nguồn gốc tài sản chị đã tự nguyện giao nộp để phục vụ công tác điều tra. Vì số tiền bỏ ra để mua tài sản không lớn nên chị Th không có yêu cầu bị cáo bồi thường.

Cáo trạng số 87/CT-VKSĐH-KT ngày 08/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng đã mô tả và truy tố, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi đánh giá chứng cứ, tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Anh T không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên những hành vi, quyết định đã thực hiện là hợp pháp.

Về sự vắng mặt của chị Trương Thị Tr, chị Hồ Thị Th, anh Trần Đức Th: Xét thấy quyền lợi của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được giải quyết trong giai đoạn điều tra, hồ sơ vụ án cũng đã có đầy đủ lời khai của những người này, tại phiên tòa nếu xét thấy cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố. Việc các đương sự tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 BLTTHS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 20h ngày 26/5/2021, Nguyễn Anh T và Trần Đức Th đã có hành vi trộm cắp 01 bánh xe ô tô nhãn hiệu Bridgestone Turanda 185/70R13 của chị Trương Thị Trang có giá là 1.200.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Anh T có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nên hành vi trộm cắp tài sản lần này của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[3]. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên tiền sự đó được sử dụng để định tội đối với bị cáo ở lần phạm tội này. Vì vậy phải đưa ra xét xử và có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về nhân thân: Trong một thời gian dài bị cáo liên tiếp bị các cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi vi phạm pháp luật, tại thời điểm phạm tội bị cáo đang có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật, bản tính không chịu rèn luyện, tu dưỡng của bị cáo; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, gồm: phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Anh T là người không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Hới đã xác định đúng chủ sở hữu của tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, đã quyết định xử lý trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Xét việc xử lý vật chứng trong giai đoạn điều tra như trên là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Liên quan trong vụ án:

Đối với Trần Đức Th là người đã cùng với bị cáo Nguyễn Anh T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án. Vì giá trị tài sản chiếm đoạt chưa đến mức truy

cứu trách nhiệm hình sự nên hành vi của Th đã bị Công an thành phố Đồng Hới quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền. Tuy nhiên, cũng cần nhắc nhở, giáo dục đối với Trần Đức Th tại phiên tòa hôm nay để tránh lặp lại vi phạm.

Đối với chị Hồ Thị Th là người đã mua tài sản do T và Th trộm cắp mà có nhưng chị Thảo không biết nguồn gốc tài sản nên không có căn cứ xử lý.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.
3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Anh T.
4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).
5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND, Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Thi hành án phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Mai Thị Mỹ Hạnh

